

Số: 25 /2019/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 27 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm  
thuộc trách nhiệm của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1846/TTr-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

**1. Sở Y tế thực hiện**

Quản lý các cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

**2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện**

Quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

**3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện**

Quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không thuộc quản lý của cấp tỉnh và cấp huyện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này; cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố.

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

### **1. Trách nhiệm của Sở Y tế**

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức thực hiện các thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Y tế quản lý quy định tại Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và thanh, kiểm tra liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý trên địa bàn tỉnh; kiểm tra sau công bố sản phẩm các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

### **2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ, đối tượng đã được phân cấp quản lý tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này; hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung theo phân cấp tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này;

b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Y tế quản lý;

c) Tổ chức kiểm tra liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý trên địa bàn huyện, thành phố;

d) Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn, gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh) để tổng hợp báo cáo theo quy định;

### **3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn**

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về công tác quản lý toàn thực phẩm theo nhiệm vụ, đối tượng đã được phân cấp quản lý tại khoản 3, Điều 1 Quyết định này;

b) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm được quy định tại khoản 3, Điều 1;

c) Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn, gửi về Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để tổng hợp báo cáo theo quy định.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **08** tháng **12** năm 2019, thay thế cho Quyết định số 64/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế;
- Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- LĐVP;
- Ủy ban MTTQ tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư Pháp;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VXVN, NCPC (Hiện).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lý Thái Hải**